

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN**

Số: 199/UBND
V/v công khai tình hình
thực hiện ngân sách 12
tháng (Quý IV) năm 2023.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Tân, ngày 15 tháng 01 năm 2024

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị:
- Phòng Tài chính – Kế hoạch quận;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân quận.

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về công khai ngân sách đối với các đơn vị ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về sửa đổi Thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Thực hiện Công văn số 4848/UBND-KT ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về công khai ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

Xét Tờ trình số 81/TTr-TCKH ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch quận. Ủy ban nhân dân quận chỉ đạo như sau:

1. Công khai tình hình thực hiện ngân sách địa phương (quận, phường) 12 tháng (Quý IV) năm 2023 (Biểu số 03 – Thông tư số 90/2018/TT-BTC và báo cáo thuyết minh đính kèm).

2. Giao phòng Tài chính – Kế hoạch quận phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân quận thực hiện công khai tình hình thực hiện ngân sách địa phương 12 tháng (Quý IV) năm 2023 trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân quận. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Sở Tài chính (để b/c);
 - TT.UBND quận: CT, các PCT quận
 - Tổ tin học – VP.UBND: để đăng bản tin;
 - Lưu VT.
- 145/TCKH-DT



Nguyễn Minh Nhựt



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ IV NĂM 2023

(Kèm theo Công văn số 199/UBND ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân)

(Đơn vị dự toán ngân sách cấp I/đơn vị dự toán ngân sách cấp trên)

Đvt: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 12 tháng năm 2023	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý (12 tháng) so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	-			
I	Số thu phí, lệ phí	-	5.572		120,6
1	Lệ phí		2.016		
2	Phí		3.556		
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	-			
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	-	5.572		120,6
1	Lệ phí		2.016		
2	Phí		3.556		
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	-			
I	Nguồn ngân sách trong nước	1.941.877	1.864.002	96,0	126,4
1	Chi quản lý hành chính	214.490	208.963	97,4	121,3
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	66.010	64.989	98,5	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	148.480	143.975	97,0	
2	Chi hoạt động Đảng	10.252	8.223	80,2	109,4
2.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	4.912	4.780	97,3	
2.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	5.340	3.443	64,5	
3	Chi hoạt động Đoàn thể	39.332	30.525	77,6	112,8
3.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	19.564	16.942	86,6	
3.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	19.767	13.582	68,7	
4	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	1.127.093	946.757	84,0	128,2
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		516.007		
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.127.093	430.750	38,2	
5	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	146.963	124.258	84,6	173,5
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-	22.260		
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	146.963	101.997	69,4	
6	Chi bảo đảm xã hội	77.196	263.244	341,0	152,1
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-			
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	77.196	263.244	341,0	
7	Chi hoạt động kinh tế	151.914	124.699	82,1	97,3
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-			
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	151.914	124.699	82,1	
8	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	79.404	70.975	89,4	90,3
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-			
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	79.404	70.975	89,4	
9	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	12.422	8.825	71,0	78,6
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		3.037		
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	12.422	5.788	46,6	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	1.000	938	93,8	187,6
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-	-		
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.000	938	93,8	
11	Chi an ninh - quốc phòng	81.811	75.878	92,7	115,3
11.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3.390	2.973	87,7	
11.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	78.421	72.905	93,0	
12	Chi khác	-	716		
12.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-	-		
12.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-	716		
II	Nguồn vốn viện trợ	-			

BÁO CÁO THUYẾT MINH
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGÂN SÁCH 12 THÁNG (QUÝ IV) NĂM 2023

(Đính kèm Công văn số 199/UBND ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân)

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về công khai ngân sách đối với các đơn vị ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về sửa đổi Thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành

Căn cứ Quyết định số 7656/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận về giao chỉ tiêu dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách 12 tháng năm 2023, Ủy ban nhân dân quận Bình Tân công khai số liệu và báo cáo thuyết minh tình hình ngân sách địa phương 12 tháng năm 2023 (chưa bao gồm số chi trong thời gian chỉnh lý) trên địa bàn như sau:

Tổng chi ngân sách địa phương 12 tháng năm 2023 là: 1.864,002 tỷ đồng đạt 96,0% dự toán năm (1.941,877 tỷ đồng) tăng 26,4% so với cùng kỳ. Trong đó:

- Chi thường xuyên: 1.864,002 tỷ đồng đạt 96,0% dự toán năm (1.941,877 tỷ đồng) tăng 26,4% so với cùng kỳ, chiếm tỷ trọng 100% tổng chi.

Nhìn chung, Ngân sách quận năm 2023 đã đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ đề ra, thực hiện phân phối và quyết toán đúng quy định. Trong thời gian chỉnh lý quyết toán đến hết 31 tháng 01 năm 2024, các cơ quan, đơn vị tập trung thanh toán, quyết toán kinh phí chính sách, hỗ trợ người dân gặp khó khăn do dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Nghị quyết số 126/NQ-CP của Chính phủ và các chứng từ đang luân chuyển, hoàn tạm ứng ngân sách, xử lý chênh lệch thu chi trong năm và khóa sổ quyết toán năm./.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN